

Số: 197/KH-UBND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ nhằm nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức và các tầng lớp nhân dân về công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu chỉ đạo trong công tác phòng, chống thiên tai.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược và Kế hoạch này nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Phòng chống thiên tai phải thực hiện theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm, sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, phát huy mọi nguồn lực và trách nhiệm của cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

- Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai cho các cấp chính quyền và các sở, ban, ngành, đoàn thể; phổ biến kiến thức phòng chống thiên tai cho nhân dân nhằm chủ động trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả khi có thiên tai.

- Triển khai thực hiện kịp thời cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo, chỉ huy và triển khai công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn.

thiên tai và liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; hướng dẫn, phổ biến kỹ năng phòng, chống thiên tai, nhất là kỹ năng ứng phó khi xảy ra tình huống thiên tai lớn như bão mạnh, siêu bão, mưa lớn cho các cấp chính quyền cơ sở, người dân và doanh nghiệp để chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống, giảm thiệt hại.

- Tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với cộng đồng và người dân; đưa kiến thức phòng chống thiên tai vào chương trình đào tạo và hoạt động ngoại khóa trong một số cấp học, bậc học. lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực tại cộng đồng, các sự kiện văn hóa cấp xã, thôn.

- Đẩy mạnh thông tin truyền thông, chia sẻ thông tin, dữ liệu, tổ chức các hoạt động nâng cao hiệu quả truyền thông trong phòng chống thiên tai; kết hợp giữa phương thức truyền thống với ứng dụng công nghệ, phù hợp với từng đối tượng để truyền tải thông tin chính xác, kịp thời về thiên tai, rủi ro thiên tai tới người dân, chú trọng các đối tượng dễ bị tổn thương;

- Tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng trong quá trình xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, hoạch định chính sách, đề xuất và thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động liên quan đến phòng chống thiên tai, chú trọng sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trong việc lập kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai cấp xã.

- Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, lực lượng tình nguyện viên hỗ trợ người dân phòng chống thiên tai tại cấp xã và doanh nghiệp.

c) Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai và cứu hộ cứu nạn

- Kiện toàn tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, đủ năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai. rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng chống, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; phân công, phân cấp trách nhiệm, quy định cơ chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan, lực lượng, đảm bảo công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai kịp thời, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai: Tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu cơ bản về thiên tai. Cập nhật và số hóa dữ liệu ngành khí tượng thủy văn, môi trường, chia sẻ thông tin về khí tượng thủy văn với các cơ quan liên quan. Đánh giá rủi ro thiên tai, phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai nhất là khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ, bão, ngập lụt chi tiết đến cấp xã. Cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng, dự báo dài hạn về thiên tai, nguồn nước. Nâng cấp trang thiết bị, công nghệ theo dõi, phân tích, dự báo, cảnh báo thiên tai, ứng dụng công nghệ dự báo tiên tiến, ưu tiên công nghệ dự báo mưa định lượng. Đầu tư, nâng cấp, lắp đặt hệ thống quan trắc, theo dõi, cảnh báo thiên tai, giám sát thiên tai chuyên dùng, nhất là đối với bão, mưa, lũ, ngập úng, sạt lở bờ sông...; đẩy mạnh xã hội hóa một số hoạt động quan trắc, theo dõi, giám sát thiên tai, nhất là hệ thống đo mưa tự động.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị và công cụ hỗ trợ cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp đảm bảo phục vụ chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai; tích hợp, đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu phục vụ phân tích, tính toán, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phòng, chống thiên tai: Tổ chức tập huấn, diễn tập nhằm chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp; chú trọng tập huấn, hướng dẫn kỹ năng xử lý các tình huống cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai ở cơ sở, gắn với việc nâng cao năng lực quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Thu hút nhân lực chất lượng cao tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hình thành đội ngũ chuyên sâu để chuyên gia, ứng dụng khoa học, công nghệ vào phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phòng chống thiên tai, tập trung điều tra cơ bản, cập nhật và số hóa dữ liệu về thiên tai, thiệt hại do thiên tai, hệ thống cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai, dân sinh, kinh tế - xã hội.

d) Xây dựng, hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch phòng chống thiên tai và phương án ứng phó thiên tai, lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội, cụ thể:

- Lồng ghép nội dung quy hoạch phòng, chống thiên tai vào quy hoạch tỉnh. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát các quy định về đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

- Triển khai Kế hoạch phòng, chống thiên tai tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021 - 2026 phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phòng chống thiên tai; ưu tiên bố trí nguồn chi ngân sách nhà nước, đồng thời huy động nguồn lực ngoài ngân sách cho phòng chống thiên tai. Xây dựng kế hoạch phòng, chống bão mạnh, siêu bão, lũ, hạn hán, sạt lở bờ sông...

- Xây dựng, cập nhật phương án ứng phó tương ứng với từng loại hình thiên tai, các cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với diễn biến thiên tai trong thời gian gần đây, đặc điểm thiên tai và khả năng ứng phó của từng địa phương, đơn vị; chú trọng phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão, lũ, sạt lở bờ sông, ngập lụt, hạn hán... Chủ động chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phù hợp với phương án ứng phó thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ”. Tổ chức diễn tập, tập huấn theo từng phương án ứng phó; phối hợp, hiệp đồng các lực lượng trong phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; nâng cao khả năng ứng phó tại chỗ cho doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng, người dân.

e) Nâng cao khả năng chống chịu, thích ứng với thiên tai

- Đầu tư củng cố, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, trong đó tập trung: Củng cố, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đê điều bảo đảm chủ động phòng, chống lũ, bão theo mức thiết kế. Bổ sung, nâng cấp hệ thống thủy lợi, tiêu thoát nước, phòng chống ngập úng do mưa lớn, nhất là trong các khu đô thị.

- Xây dựng, củng cố công trình phòng, chống sạt lở bờ sông tại những khu

vực diễn biến sạt lở phức tạp uy hiếp nghiêm trọng công trình đê điều, khu tập trung dân cư và cơ sở hạ tầng quan trọng.

- Nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc bảo đảm thông suốt tới tất cả các địa phương, người dân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, chủ động thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu: Nghiên cứu, xây dựng và phổ biến các mô hình nhà ở phù hợp, chủ động phòng, chống thiên tai; hướng dẫn người dân xây dựng nhà ở, có chính sách phù hợp hỗ trợ hộ nghèo, hộ khó khăn xây dựng nhà ở đảm bảo an toàn phòng, chống thiên tai. Xây dựng mới, nâng cấp các công trình cơ sở hạ tầng phải trên nguyên tắc tuân thủ theo quy hoạch và chủ động ứng phó với thiên tai theo phân vùng rủi ro thiên tai, không làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người dân tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai: Thực hiện việc bố trí, sắp xếp lại dân cư tại các vùng thường xuyên xảy ra thiên tai, nhất là nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ, bão, sạt lở bờ sông gắn với xây dựng nông thôn mới; những nơi chưa thể di dời được cần lắp đặt hệ thống theo dõi, giám sát, cảnh báo để kịp thời sơ tán, giảm thiểu rủi ro khi xảy ra thiên tai; kết hợp xây dựng công trình phòng, chống thiên tai. Hướng dẫn, hỗ trợ việc xây dựng nhà ở, nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp sơ tán dân đảm bảo an toàn trước thiên tai. Xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu kết hợp sơ tán dân tại những vùng thường xuyên xảy ra bão, lũ, ngập lụt.

g) Khoa học công nghệ: Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai, trong đó tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến phục vụ công tác theo dõi, giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý, vận hành công trình phòng chống thiên tai và chỉ đạo điều hành phòng chống thiên tai. Nghiên cứu, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ tiên tiến trong xây dựng công trình phòng chống thiên tai đảm bảo bền vững, thân thiện với môi trường. Nghiên cứu chuyển đổi cơ cấu sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện tự nhiên và đặc điểm thiên tai của địa phương, thích ứng với biến đổi khí hậu.

h) Hợp tác quốc tế: Tăng cường hợp tác với các nhà tài trợ, cơ quan nghiên cứu khoa học để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới về phòng, chống thiên tai, nhất là về dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý rủi ro thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; tận dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến của thế giới được triển khai tại Việt Nam.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

- Bảo đảm an toàn hệ thống đê điều theo mức thiết kế.

+ Tăng cường công tác quản lý đê điều, hộ đê. Củng cố, nâng cấp hoàn thiện hệ thống các tuyến đê sông.

+ Cải tạo lòng dẫn, quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng bãi sông, lòng sông, thanh thải vật cản bảo đảm không gian thoát lũ.

- Xây dựng, rà soát và tổ chức diễn tập phương án ứng phó với các tình huống vỡ đê, lũ lớn, ngập lụt, xả lũ khẩn cấp hồ chứa nước, bão mạnh, siêu bão

trong đó chú trọng đảm bảo an toàn đê điều, dân cư vùng ven sông.

- Xây dựng, củng cố, nâng cấp hệ thống thủy lợi, công trình tiêu thoát nước ở đô thị, đảm bảo chống ngập lụt, chống hạn và phục vụ cấp nước.

- Quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi lòng sông, nhất là đối với các tuyến sông lớn nhằm hạn chế suy thoái, hạ thấp lòng dẫn, sạt lở bờ sông và ảnh hưởng tới hoạt động giao thông, thủy lợi.

- Nghiên cứu, chuyển đổi sản xuất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi và triển khai các biện pháp bảo vệ cây trồng, gia súc, gia cầm chủ động thích ứng thiên tai, nhất là mưa lũ, rét đậm, rét hại, sương muối.

(Chi tiết Phụ lục: Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên)

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN: Ưu tiên bố trí từ ngân sách nhà nước; Quỹ Phòng, chống thiên tai và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương căn cứ chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược, trong đó:

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện hàng năm.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương xây dựng và thực hiện các phương án ứng phó với các loại hình thiên tai, tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn. Xây dựng cơ chế phối hợp trong chỉ đạo, chỉ huy ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chỉ đạo tổ chức diễn tập, tập huấn về phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo việc nâng cao năng lực lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tăng cường cơ sở vật chất của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai các cấp; hướng dẫn củng cố và hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng phó trong phòng chống thiên tai.

- Chỉ đạo công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực về phòng chống thiên tai)

- Rà soát, tham mưu thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách và các quy định liên quan đến phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách tạo điều kiện huy động nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai.